

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: ~~18796~~/BTC-KBNNV/v hướng dẫn xử lý
ngân sách cuối năm 2016

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Kính gửi:

- Văn phòng trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm soát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các Hội, Đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Công tác xử lý ngân sách hàng năm đã được Bộ Tài chính quy định tại Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính (Thông tư số 108/2008/TT-BTC) hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước (NSNN) hàng năm và được đơn đốc thực hiện tại công văn số 10049/BTC-KBNN ngày 20/7/2016 của Bộ Tài chính về việc triển khai công tác quyết toán NSNN hàng năm.

Để việc chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước năm 2017 theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 8 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13: "Toàn bộ các khoản thu, chi ngân sách phải được dự toán, tổng hợp đầy đủ vào NSNN", Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung công tác xử lý ngân sách cuối năm 2016 sang ngân sách năm 2017 như sau:

1. Việc xử lý chuyển nguồn từ năm 2016 sang năm 2017 thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 108/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán NSNN hàng năm và Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc xử lý chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 sang năm 2017.

2. Đối với nguồn vốn trái phiếu Chính phủ

Số dư tạm ứng, dự toán nguồn vốn trái phiếu Chính phủ đến cuối ngày 31/01/2017 của các dự án thuộc diện được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2017 theo quy định của Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc xử lý chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 sang năm 2017, chậm nhất đến hết ngày 10/02/2017, Chủ đầu tư lập, đối chiếu, xác nhận với Kho bạc nhà nước (KBNN) nơi giao dịch theo *Mẫu biểu số 03B/ĐVDT - Tình hình thực hiện dự toán kinh phí đầu tư XD CB của các nhiệm vụ được chuyển sang năm sau...* (Mẫu biểu đính kèm). Căn cứ kết quả đối chiếu số dư tạm ứng, văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép chuyển số dư dự toán sang năm 2017, KBNN chuyển số dư từ năm 2016 sang năm 2017.

Căn cứ kết quả đối chiếu, xác nhận số dư tạm ứng với KBNN nơi giao dịch và văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển số dư dự toán sang năm 2017, các chủ đầu tư báo cáo cơ quan chủ quản để báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp. Các bộ, cơ quan trung ương báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 15/03/2017.

Đối với địa phương: Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã báo cáo Phòng Tài chính kế hoạch để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính; Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND cấp tỉnh, để báo cáo Bộ Tài chính (KBNN, Vụ Ngân sách nhà nước) trước ngày 15/03/2017 để tổng hợp báo cáo Chính phủ, báo cáo Quốc hội.

3. Nguồn vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi ngoài nước hỗ trợ trực tiếp dự án theo hình thức ghi thu, ghi chi (viết tắt là: vốn vay ODA GTGC):

Đối với vốn vay ODA GTGC đã được Bộ Tài chính ký đơn rút vốn từ thời điểm 31/12/2016 trở về trước, nhưng đến ngày 25/01/2017 chưa được cơ quan tài chính thực hiện ghi thu, ghi chi vào NSNN: Chủ đầu tư, chủ dự án báo cáo gửi cơ quan chủ quản để báo cáo cơ quan tài chính đồng cấp; UBND cấp xã báo cáo Phòng Tài chính kế hoạch để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính; Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND cấp tỉnh, Bộ Tài chính (KBNN Trung ương và Vụ Ngân sách nhà nước) trước ngày 15/03/2017 để tổng hợp báo cáo Chính phủ, báo cáo Quốc hội.

Đối với khoản vốn vay ODA GTGC thuộc nguồn thu của ngân sách trung ương (NSTW) hạch toán chi bổ sung mục tiêu cho ngân sách địa phương (NSDP) niên độ ngân sách 2016, nhưng ở địa phương chưa đủ thủ tục ghi chi, thì ghi chi tạm ứng năm 2016 cho dự án, cơ quan tài chính làm thủ tục chuyển nguồn từ năm 2016 sang năm 2017 và báo cáo Hội đồng nhân dân theo quy định.

4. Đối với các khoản ghi thu ghi chi (GTGC) quản lý qua ngân sách theo chế độ quy định:

Các đơn vị có các khoản thu, chi theo chế độ quy định phải GTGC quản lý qua ngân sách nhà nước đã thực hiện nhưng đến hết 25/01/2017 chưa làm thủ tục GTGC quản lý qua NSNN thì phải phân loại:

- Đối với các khoản thu, chi thuộc phạm vi NSNN theo quy định của Luật NSNN số 83/2015/QH13, nhưng chưa được bố trí dự toán NSNN năm 2016 (như tiền bán tài sản trên đất và tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất theo quy định tại Thông tư 41/2015/TT-BTC ngày 27/3/2015 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi Điều 9 Thông tư số 39/2011/TT-BTC ngày 22/03/2011 của Bộ Tài chính về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước...) thì phải báo cáo cơ quan chủ quản để báo cáo cơ quan tài chính đồng cấp trước ngày 15/03/2016 để trình cấp có thẩm quyền (Quốc hội đối với NSTW, HĐND đối với NSDP) bổ sung dự toán theo quy định của Luật NSNN. Khi được cấp có thẩm quyền bổ sung dự toán thì được thanh toán, quyết toán vào năm NSNN 2017 theo quy định.

- Đối với các khoản thu, chi không thuộc phạm vi NSNN (như: tiền học phí của cơ sở công lập,...) thực hiện chuyển sang năm sau quản lý theo quy định, không chuyển nguồn và không GTGC vào ngân sách nhà nước.

5. KBNN các cấp thực hiện đối chiếu chi tiết số liệu về tình hình sử dụng dự toán ngân sách năm trước với các đơn vị sử dụng ngân sách; lập và gửi báo cáo thu, chi ngân sách, tình hình sử dụng dự toán ngân sách cho cơ quan Tài chính đồng cấp, trước ngày 15 tháng 3 năm sau (đối với ngân sách cấp xã, ngân sách cấp huyện), trước ngày 01 tháng 4 năm sau (đối với ngân sách cấp tỉnh, ngân sách trung ương) theo quy định tại Thông tư số 108/2008/TT-BTC.

6. Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương khẩn trương thực hiện theo chế độ quy định và theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đối với việc xử lý chuyển nguồn dự toán hàng năm đã giao cho các cơ quan, đơn vị và số bổ sung cho ngân sách cấp dưới, hoàn thành chậm nhất ngày 15/03/2017 theo quy định tại Thông tư số 108/2008/TT-BTC và Thông tư số 319/2016/TT-BTC ngày 13/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc xử lý chuyển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 sang năm 2017. Sau thời hạn trên, cơ quan tài chính không xử lý chuyển nguồn sang năm sau cho các cơ quan, đơn vị. Khi xét duyệt, thẩm định quyết toán NSNN của các cơ quan, đơn vị đối với các khoản kinh phí phải xét chuyển thì chỉ quyết toán khoản chuyển nguồn sang năm sau trên cơ sở đã được cấp có thẩm quyền cho phép bằng văn bản theo quy định nêu trên.

Quá thời gian báo cáo quy định tại công văn này, các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương không có báo cáo tự chịu trách nhiệm về sự chậm trễ của mình và tự cân đối nguồn để xử lý nhiệm vụ dở dang.

Đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị trực thuộc và cấp dưới thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình tổ chức, thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị có văn bản phản ánh về Bộ Tài chính (Vụ NSNN, KBNN) để nghiên cứu, xử lý kịp thời././

Nơi nhận: *rah*

- Như trên;
- Văn phòng Bộ (để phối hợp đôn đốc);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, KBNN (430)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Xuân Hà

CHỦ ĐẦU TƯ:....., MÃ SỐ:.....
MÃ CHƯƠNG:.....
MÃ KBBN GIAO DỊCH:.....

Biểu số 03B/DVDT¹

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐẦU TƯ XDCB CỦA CÁC NHIỆM VỤ THUỘC ĐIỆN ĐƯỢC CHUYÊN SANG NĂM SAU CỦA NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (CẤP TỈNH/ CẤP HUYỆN) THEO HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN NIÊN ĐỘ NGÂN SÁCH 2016

Đơn vị: Đồng

STT	Đơn vị	Tính chất nguồn kinh phí	Loại, Khoản	Dự toán năm được chi				Dự toán đã sử dụng đến 31/01 năm sau	Số dư tại thời điểm 31/01 được chuyển sang năm sau		
				Tổng số	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	Dự toán điều chỉnh		Số dư dự toán	Số dư tạm ứng (bao gồm cả dự toán tăng năm trước chuyển sang chưa thanh toán)	Số dư cam kết chi
1	2	3	4	5=6+7+8	6	7	8	9	10=5-9	11	12
1	DỰ ÁN A										
2	Nguồn vốn tập trung trong nước										
3	Các nguồn vốn										
	DỰ ÁN B										
										

Ngày ... tháng ... năm

KBBN nơi giao dịch xác nhận về sử dụng dự toán của đơn vị
Bộ phận kiểm soát chi Giám đốc

Thủ trưởng đơn vị Kế toán trưởng Chủ tài khoản

¹ Biểu này dùng cho trường hợp nêu tại điểm a khoản 2 Điều 3 và Điều 5 của Thông tư số 31/9/2016/TT-BTC ngày 13/12/2016 của Bộ Tài chính